

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2022/HNGĐ-ST
Ngày 26-4-2022
V/v “Tranh chấp về thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hồng Hạnh
2. Bà Trần Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phục Hưng – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Minh Khang, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 143/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1979

Trú tại: ấp T P, xã T Th, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Bà **Tăng Thị Thu S**, sinh năm 1979

Trú tại: ấp Đ T, xã Đ B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền và lợi ích hợp pháp được bảo vệ:

1/ Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 24/8/2009

2/ Nguyễn Ngọc T (nữ), sinh ngày 08/9/2014

Trú tại: ấp Đ T, xã Đ B, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

(Tất cả có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trình bày của các đương sự, vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây ông Nguyễn Văn T và bà Tăng Thị Thu S là vợ chồng, đến năm 2017 ông bà được Tòa án nhân dân huyện Thới Lai giải quyết bằng

Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 269/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13/11/2017. Theo quyết định, về con chung: có 02 con chung, thống nhất giao hai cháu Nguyễn Ngọc Tr (nữ) sinh ngày 24/8/2009; Nguyễn Ngọc T (nữ), sinh ngày 08/9/2014 cho bà Tăng Thị Thu S nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi, ông Nguyễn Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông T không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc hai bên Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Mặc dù Quyết định là vậy, nhưng trên thực tế từ khi ly hôn, cháu Nguyễn Ngọc Tr theo sống với anh T và đang học lớp 7, còn cháu Nguyễn Ngọc T sống với chị S và đang học lớp 2 ở xã Đ B, huyện Thới Lai. Công việc của bà S không ổn định nên việc học của cháu T không ai dạy dỗ, cháu học lớp 2 mà chưa biết đọc biết viết, đi học thì để cặp sách ở căn tin của trường; hiện tại ông là giáo viên trường Tiểu học thị trấn Thới Lai 1 thu nhập ổn định, có điều kiện nuôi dạy hai con nên yêu cầu chị Lâm Thị Thu S giao hai con là Nguyễn Ngọc Tr, Nguyễn Ngọc T cho anh trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Anh không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

Bị đơn trình bày: Từ khi ly hôn với ông T, bà về sống bên nhà cha mẹ ruột ở xã Đ B, huyện Thới Lai, cháu Nguyễn Ngọc T theo sống với bà, bà vẫn cho đi học và chăm sóc chu đáo, cháu đi học chỉ có một lần để sách nhằm vào cặp của bạn chứ không có thường xuyên để quên cặp sách như ông T trình bày. Bà làm nghề may thu nhập cũng ổn định, đủ khả năng để nuôi con. Còn cháu Nguyễn Ngọc Tr thì sống với ông T là người trực tiếp nuôi dưỡng. Bà không đồng ý với yêu cầu của ông T. Bà cũng không có yêu cầu phản tố ông T phải giao cháu Tr cho bà trực tiếp nuôi dưỡng.

Cháu Nguyễn Ngọc Tr trình bày: Từ khi cha mẹ ly hôn cháu theo sống với cha, nguyện vọng của cháu cũng muốn theo sống với cha.

Cháu Nguyễn Ngọc T trình bày: Từ khi cha mẹ ly hôn cháu theo sống với mẹ, nguyện vọng của cháu cũng muốn theo sống với mẹ.

Tại phiên tòa hôm nay:

Ông T vẫn giữ nguyên yêu cầu, bà S chỉ đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Tr cho ông T nuôi dưỡng đến trưởng thành, còn cháu Nguyễn Ngọc T bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng. Cháu Nguyễn Ngọc Tr trình bày nguyện vọng được tiếp tục theo sống với ông T, cháu Nguyễn Ngọc T muốn được theo sống với bà S.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 về xét xử vụ án dân sự sơ thẩm.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu

thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với bà Tăng Thị Thu S: Giao cháu Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 24/8/2011 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà S được quyền thăm nom, chăm sóc không ai được quyền ngăn cản. Cháu Nguyễn Ngọc T (nữ), sinh ngày 08/9/2014 tiếp tục giao bà S trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, ông T được quyền thăm nom, chăm sóc, không ai được quyền ngăn cản.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Văn T khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bà Tăng Thị Thu S, nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình; bị đơn cư trú ấp Đ T, xã Đ B nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét trình bày, các chứng cứ của nguyên đơn cung cấp: Từ khi ly hôn, ông cho rằng cháu T sống với bà S nuôi dạy không tốt, cháu học lớp 2 mà không biết đọc biết viết, đi học thường xuyên để quên cặp sách ở căn tin của trường nhưng phía bà S cho rằng bà làm nghề may thu nhập ổn định, chỉ một lần để quên sách vở trong cặp của bạn chứ không thường xuyên như ông T trình bày. Ông T cũng cung cấp đơn xin xác nhận việc bà S không cho thăm con, ngoài ra ông T có nộp quyết định lương để chứng minh cho việc có đủ khả năng nuôi dạy tốt hai con.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời trình bày của ông T xuất phát từ một phía của ông, không được bà S thừa nhận, ông T cũng không chứng minh được bà S ngược đãi con, nuôi dạy không tốt. Nhưng xét về mặt thực tế, từ khi ly hôn cháu Nguyễn Ngọc Tr sống với ông T, bà S cũng không phản đối, nguyện vọng của cháu Tr cũng muốn được theo sống với ông T nên cần chấp nhận yêu cầu của ông T là giao cháu Nguyễn Ngọc Tr có ông T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với hiện tại và nguyện vọng của cháu Tr.

Đối với yêu cầu bà S giao cháu Nguyễn Ngọc T cho ông trực tiếp nuôi dưỡng là không phù hợp vì khi ông bà ly hôn cháu T sống với bà S và bà S vẫn nuôi dạy tốt, ông cũng chỉ nghe người khác nói lại chứ không trực tiếp thấy cháu T để quên cặp sách nhiều lần, ông cho rằng cháu T không biết đọc biết viết nhưng cháu T viết được bản tự khai để trình bày nguyện vọng của cháu là muốn được theo sống với bà S. Do đó, yêu cầu này của ông T là không có căn cứ để chấp nhận.

[4] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bà Tăng Thị Thu S: Giao

cháu Nguyễn Ngọc Tr (nữ), sinh ngày 24/8/2011 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, bà S được quyền thăm nom, chăm sóc không ai được quyền ngăn cản. Cháu Nguyễn Ngọc T (nữ), sinh ngày 08/9/2014 tiếp tục giao bà S trực tiếp nuôi dưỡng, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: Ông T phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn T. Buộc bà Tăng Thị Thu S giao cháu Nguyễn Ngọc Tr (nữ) sinh ngày 24/8/2009 cho ông Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành. Bà S không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho bà S theo quy định của pháp luật. Không ai được ngăn cản bà S thực hiện quyền này.

2. Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T yêu cầu bà Tăng Thị Thu S giao cháu Nguyễn Ngọc T cho ông trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về án phí sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005320 ngày 08/3/2022 (ông T đã thực hiện xong).

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các đương sự quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- Đương sự;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- TAND TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án

Bùi Tuấn Kiệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Hồng Hạnh - Trần Thị Minh Hiền

Bùi Tuấn Kiệt

